

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-NV

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

V/v triển khai cơ chế cảnh báo
“Báo động đỏ” trong theo dõi,
điều hành giải ngân vốn đầu tư
công năm 2026

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- Các chủ đầu tư;
- Kho bạc Nhà nước khu vực XIV.

Căn cứ Quyết định số 1129/QĐ-TTg ngày 24/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt phương án chấm điểm các bộ, cơ quan trung ương và địa phương về thực hiện giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công;

Thực hiện Kế hoạch số 328/KH-UBND ngày 24/7/2026 của UBND tỉnh về triển khai kịch bản điều hành nền kinh tế 06 tháng cuối năm nhằm bảo đảm mục tiêu tăng trưởng GRDP năm 2026 đạt từ 10% trở lên;

Để tăng cường hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành; kịp thời phát hiện nguy cơ không hoàn thành kịch bản giải ngân; xác định đúng điểm nghẽn, cơ quan có trách nhiệm xử lý và thời hạn khắc phục; góp phần hoàn thành mục tiêu giải ngân vốn đầu tư công và mục tiêu tăng trưởng kinh tế của tỉnh, trên cơ sở đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 827/TTr-SNV ngày 03/8/2026, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương và chủ đầu tư triển khai cơ chế cảnh báo “Báo động đỏ” trong theo dõi, điều hành giải ngân vốn đầu tư công năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, ĐỐI TƯỢNG, YÊU CẦU VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Mục đích

Công văn này triển khai nhiệm vụ thiết lập cơ chế cảnh báo “Báo động đỏ” theo Kế hoạch số 328/KH-UBND ngày 24/7/2026 của UBND tỉnh, nhằm phục vụ việc theo dõi, cảnh báo sớm, chỉ đạo tháo gỡ điểm nghẽn và đôn đốc thực hiện kịch bản giải ngân vốn đầu tư công năm 2026.

Cơ chế cảnh báo “Báo động đỏ” là công cụ phục vụ công tác quản lý, theo dõi và chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh. Thông tin, dữ liệu và kết quả thực hiện nhiệm vụ được ghi nhận thông qua cơ chế cảnh báo là một trong những cơ sở

phục vụ việc xem xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan sau khi đã đối chiếu số liệu, xem xét nội dung giải trình, xác định rõ nhiệm vụ được giao, nguyên nhân chủ quan, mức độ ảnh hưởng và trách nhiệm cụ thể theo quy định.

2. Đối tượng theo dõi

a) Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh được giao kế hoạch vốn đầu tư công, thực hiện phân khai vốn, làm chủ đầu tư hoặc được giao xử lý thủ tục, khó khăn, vướng mắc ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và giải ngân dự án;

b) UBND các xã, phường được giao kế hoạch vốn, thực hiện phân khai vốn, làm chủ đầu tư hoặc được giao phối hợp xử lý các nội dung liên quan đến tiến độ thực hiện và giải ngân dự án;

c) Các ban quản lý dự án, cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao làm chủ đầu tư dự án sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh.

3. Yêu cầu thực hiện

a) Việc theo dõi, cảnh báo phải căn cứ số liệu chính thức, được đối chiếu giữa Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước Khu vực XIV và chủ đầu tư;

b) Kết hợp kết quả giải ngân với tiến độ thực hiện thủ tục đầu tư, thi công, nghiệm thu, hoàn thiện hồ sơ thanh toán và các điều kiện thực tế của dự án để xác định đúng nguyên nhân và điểm nghẽn;

c) Phân định rõ trách nhiệm của chủ đầu tư, cơ quan chủ quản, cơ quan chuyên môn, cơ quan thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng, cơ quan thẩm định và các tổ chức, cá nhân có liên quan;

d) Tận dụng dữ liệu, chế độ báo cáo và hệ thống thông tin hiện có; không yêu cầu báo cáo lại các nội dung đã có đầy đủ trên hệ thống.

4. Thời gian thực hiện

Cơ chế cảnh báo “Báo động đỏ” được thực hiện kể từ ngày Công văn này được ban hành đến hết ngày 31/12/2026. Việc tiếp tục thực hiện trong các năm tiếp theo do UBND tỉnh xem xét, quyết định trên cơ sở kết quả tổng kết, đánh giá việc thực hiện trong năm 2026.

II. PHƯƠNG PHÁP THEO DÕI, CẢNH BÁO VÀ CẬP NHẬT TRÊN HỆ THỐNG DASHBOARD ĐIỀU HÀNH CỦA TỈNH

1. Dữ liệu và kỳ theo dõi

Sở Tài chính sử dụng bảng số liệu giải ngân hằng ngày, hằng tuần theo chế độ hiện hành làm dữ liệu đầu vào của cơ chế cảnh báo; phối hợp với Kho bạc Nhà nước Khu vực XIV đối chiếu kế hoạch vốn, kịch bản giải ngân lũy kế, kết quả giải ngân thực tế, giá trị và tỷ lệ thiếu hụt, các quyết định điều chỉnh kế hoạch vốn

và các nguyên nhân khách quan đã có đủ thông tin xác nhận.

Việc theo dõi, đối chiếu và hiển thị cảnh báo được thực hiện hằng tuần trên cơ sở kết quả giải ngân lũy kế so với kịch bản giải ngân được giao. Trạng thái cảnh báo phát sinh trong một kỳ theo dõi chỉ nhằm phục vụ nhận diện sớm nguy cơ chậm tiến độ, đôn đốc và chỉ đạo khắc phục; không tự động làm căn cứ xác định hoặc xem xét trách nhiệm của tập thể, cá nhân.

Việc xem xét trách nhiệm không được thực hiện tự động trên cơ sở một kỳ cảnh báo. Trình tự tổng hợp thông tin, hồ sơ phục vụ xem xét trách nhiệm thực hiện theo Mục III Công văn này.

2. Xác định trường hợp dự kiến cảnh báo

Sở Tài chính xác định danh sách dự kiến cảnh báo trên cơ sở kết quả giải ngân lũy kế thấp hơn kịch bản được giao và kết hợp các yếu tố sau:

- a) Quy mô kế hoạch vốn và giá trị tuyệt đối của phần vốn thiếu hụt;
- b) Tỷ lệ thiếu hụt so với kịch bản giải ngân lũy kế;
- c) Số kỳ liên tiếp không đạt kịch bản;
- d) Mức độ ảnh hưởng đến mục tiêu giải ngân chung của tỉnh;
- đ) Tiến độ thực hiện thủ tục đầu tư, thi công, nghiệm thu và hoàn thiện hồ sơ thanh toán;
- e) Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp khắc phục đã được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

3. Đối chiếu trước khi xác định trạng thái cảnh báo

Trước khi cập nhật trạng thái cảnh báo chính thức, Sở Tài chính gửi bảng dữ liệu dự kiến, mức thiếu hụt và căn cứ xác định đến chủ đầu tư để kiểm tra, đối chiếu và bổ sung các thông tin chưa có trên hệ thống. Thời hạn phản hồi do Sở Tài chính thông báo nhưng không quá 02 ngày làm việc.

Sau khi đối chiếu số liệu của Kho bạc Nhà nước Khu vực XIV, ý kiến của chủ đầu tư và tài liệu liên quan, Sở Tài chính xác định trạng thái cảnh báo và chuyển bộ dữ liệu điện tử cho Sở Khoa học và Công nghệ cập nhật trên Dashboard.

Không ban hành văn bản thông báo riêng nếu nội dung đã được thể hiện đầy đủ trên bảng dữ liệu, hệ thống điện tử hoặc báo cáo định kỳ hiện hành; trường hợp cần có chỉ đạo riêng, Sở Tài chính báo cáo UBND tỉnh xem xét.

4. Nội dung giải trình và phương án khắc phục

Chủ đầu tư chỉ báo cáo, bổ sung các nội dung chưa có trên hệ thống, gồm:

- a) Phần tiến độ, giá trị giải ngân còn thiếu so với kịch bản lũy kế;

- b) Nguyên nhân trực tiếp của phần tiến độ thiếu hụt;
- c) Cơ quan, đơn vị có trách nhiệm xử lý từng điểm nghẽn;
- d) Nhiệm vụ, giải pháp và sản phẩm khắc phục;
- đ) Thời hạn hoàn thành và dự kiến giá trị giải ngân sau khắc phục.

Không yêu cầu chủ đầu tư tự xác định trách nhiệm kỷ luật của người đứng đầu, cấp phó hoặc cá nhân tại giai đoạn cảnh báo. Việc xác định trách nhiệm cá nhân chỉ thực hiện khi có đủ căn cứ, hồ sơ và được cơ quan có thẩm quyền xem xét theo quy định.

Người đứng đầu chủ đầu tư trực tiếp chỉ đạo việc kiểm tra số liệu, xác định nguyên nhân, xây dựng phương án khắc phục và chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác, trung thực của thông tin do đơn vị cung cấp. Đối với nội dung vượt thẩm quyền, phải xác định rõ cơ quan có trách nhiệm xử lý, nội dung đã phối hợp, thời điểm đã báo cáo và đề xuất thời hạn giải quyết.

5. Nội dung cập nhật trên Hệ thống Dashboard điều hành của tỉnh

Hệ thống Dashboard điều hành của tỉnh phải thể hiện tối thiểu các trường thông tin sau:

- a) Tên chủ đầu tư, dự án hoặc nhóm dự án;
- b) Kế hoạch vốn và kịch bản giải ngân lũy kế;
- c) Kết quả giải ngân thực tế;
- d) Giá trị và tỷ lệ thiếu hụt;
- đ) Nguyên nhân trực tiếp;
- e) Cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm xử lý điểm nghẽn;
- g) Nhiệm vụ, giải pháp và thời hạn xử lý;
- h) Trạng thái thực hiện và kết quả khắc phục;
- i) Thời điểm cập nhật và nguồn dữ liệu.

Sở Tài chính chịu trách nhiệm chuẩn hóa, cung cấp bộ dữ liệu điện tử và xác định trạng thái nghiệp vụ. Sở Khoa học và Công nghệ tiếp nhận bộ dữ liệu, thực hiện cập nhật hoặc kết nối tự động lên Dashboard trong ngày làm việc nhận đủ dữ liệu; bảo đảm dữ liệu được hiển thị đầy đủ, có lịch sử cập nhật và an toàn thông tin.

Sở Khoa học và Công nghệ không tự xác định, thay đổi hoặc kết thúc trạng thái cảnh báo; trường hợp dữ liệu không đủ điều kiện kỹ thuật để cập nhật phải thông báo ngay cho Sở Tài chính để phối hợp xử lý.

6. Kết thúc hoặc thay đổi trạng thái cảnh báo

Việc kết thúc hoặc thay đổi trạng thái cảnh báo được thực hiện theo hướng dẫn của Sở Tài chính trên cơ sở kết quả thực hiện, khắc phục của cơ quan, đơn vị, địa phương, chủ đầu tư và các yếu tố ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân.

Trong thời hạn không quá 02 ngày làm việc kể từ khi có số liệu chính thức hoặc quyết định điều chỉnh của cấp có thẩm quyền, Sở Tài chính kiểm tra, xác nhận việc kết thúc hoặc thay đổi trạng thái và chuyển dữ liệu cho Sở Khoa học và Công nghệ cập nhật trên Hệ thống.

Trường hợp điểm nghẽn khách quan đã được giải quyết nhưng chủ đầu tư cần thời gian để tổ chức thi công, nghiệm thu hoặc hoàn thiện thủ tục thanh toán, Hệ thống chuyển sang trạng thái “đang thực hiện phương án khắc phục”; việc xem xét trách nhiệm căn cứ kết quả thực hiện phương án và nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của từng cơ quan, đơn vị.

III. TỔNG HỢP, BÁO CÁO VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN PHỤC VỤ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH VÀ XEM XÉT TRÁCH NHIỆM

1. Yêu cầu đối với thông tin, hồ sơ phục vụ công tác chỉ đạo điều hành và xem xét trách nhiệm

Trạng thái cảnh báo “Báo động đỏ” là thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, không phải là kết luận về hành vi vi phạm hoặc trách nhiệm của tập thể, cá nhân.

Trước khi tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo, Sở Tài chính phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan làm rõ các nội dung sau:

- a) Số liệu giải ngân và căn cứ sử dụng số liệu;
- b) Nhiệm vụ được giao, cơ quan, đơn vị hoặc cá nhân thực hiện và thời hạn hoàn thành;
- c) Nội dung giải trình và các tài liệu có liên quan;
- d) Nguyên nhân khách quan, nguyên nhân chủ quan;
- đ) Phần việc chậm, mức độ ảnh hưởng và trách nhiệm có liên quan đến việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

2. Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo

Qua theo dõi kết quả thực hiện kịch bản giải ngân và các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao, trường hợp số liệu, hồ sơ, tài liệu cho thấy nhiệm vụ chưa được thực hiện, thực hiện chưa đầy đủ hoặc không bảo đảm thời hạn, Sở Tài chính tổng hợp tình hình thực hiện, nhiệm vụ cụ thể, thời hạn được giao, nguyên nhân, khó khăn, vướng mắc và kết quả khắc phục; báo cáo, đề xuất

UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh các giải pháp chỉ đạo, điều hành cụ thể.

Trường hợp sau khi đối chiếu số liệu, xem xét nội dung giải trình, nguyên nhân chủ quan, khách quan, mức độ ảnh hưởng và kết quả thực hiện các biện pháp khắc phục, có căn cứ cho thấy cơ quan, đơn vị hoặc chủ đầu tư không thực hiện, thực hiện không đầy đủ hoặc chậm thực hiện nhiệm vụ thuộc trách nhiệm, thẩm quyền được giao do nguyên nhân chủ quan, Sở Tài chính tổng hợp hồ sơ, tài liệu chuyên môn, báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét trách nhiệm.

Căn cứ nội dung, tính chất của vụ việc, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét giao Sở Nội vụ tham mưu về trách nhiệm công vụ đối với tập thể, cá nhân có liên quan hoặc giao cơ quan thanh tra, kiểm tra, cơ quan có thẩm quyền xác minh, kết luận và xử lý theo chức năng, nhiệm vụ và quy định của pháp luật.

Sở Tài chính chịu trách nhiệm về số liệu giải ngân, kết quả theo dõi, đánh giá chuyên môn và hồ sơ, tài liệu do cơ quan mình tổng hợp; không kết luận hành vi vi phạm, không xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân và không đề xuất hình thức xử lý khi chưa có kết quả xem xét, kết luận của cơ quan hoặc người có thẩm quyền.

3. Cung cấp và sử dụng kết quả xem xét trách nhiệm

Sau khi cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, xác định rõ nguyên nhân chủ quan và có kết luận về trách nhiệm của tập thể, cá nhân, kết quả thực hiện nhiệm vụ có liên quan được cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền để xem xét trong đánh giá, xếp loại, thi đua, khen thưởng, công tác cán bộ hoặc xử lý trách nhiệm theo quy định.

Không sử dụng trực tiếp trạng thái cảnh báo “Báo động đỏ” thay cho kết luận về trách nhiệm; không lấy việc thuộc trạng thái cảnh báo làm căn cứ duy nhất để xem xét quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, bố trí hoặc xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.

Sở Nội vụ không xác định lại số liệu giải ngân, không chấm điểm lại và không thay đổi trạng thái cảnh báo. Trường hợp thông tin, hồ sơ chưa xác định rõ nhiệm vụ, thời hạn, nguyên nhân chủ quan hoặc trách nhiệm trực tiếp, Sở Nội vụ đề nghị Sở Tài chính và cơ quan có liên quan bổ sung, hoàn thiện trước khi tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét trách nhiệm công vụ.

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Sở Tài chính

a) Là cơ quan đầu mối nghiệp vụ, hướng dẫn thực hiện, chịu trách nhiệm về số liệu, tiêu chí theo dõi và kết quả xác định trạng thái cảnh báo;

b) Sử dụng bảng số liệu giải ngân hằng ngày, hằng tuần theo chế độ hiện hành; không lập thêm báo cáo có nội dung trùng lặp;

- c) Phối hợp Kho bạc Nhà nước Khu vực XIV và chủ đầu tư đối chiếu số liệu, xác định nguyên nhân, điểm nghẽn và cơ quan có trách nhiệm xử lý;
- d) Chuẩn hóa, cung cấp bộ dữ liệu điện tử cho Sở Khoa học và Công nghệ cập nhật Hệ thống Dashboard điều hành của tỉnh;
- đ) Tổng hợp, đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc;
- e) Kiểm tra, xác nhận việc kết thúc hoặc thay đổi trạng thái cảnh báo;
- g) Chuyển hồ sơ xem xét trách nhiệm khi bảo đảm đầy đủ các điều kiện quy định tại Mục III Công văn này.

2. Sở Nội vụ

- a) Tiếp nhận hồ sơ do Sở Tài chính chuyển sau khi đã được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét hoặc có yêu cầu xử lý;
- b) Rà soát việc xác định nhiệm vụ, thẩm quyền, thời hạn, nguyên nhân chủ quan và trách nhiệm trực tiếp của tập thể, cá nhân;
- c) Tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét trách nhiệm công vụ, yêu cầu kiểm điểm hoặc kiểm tra công vụ theo quy định;
- d) Theo dõi việc thực hiện kết luận xử lý khi được giao và thông tin kết quả cho Sở Tài chính, Văn phòng UBND tỉnh để tổng hợp.

3. Văn phòng UBND tỉnh

Theo dõi thông tin trên Hệ thống Dashboard điều hành của tỉnh; tiếp nhận báo cáo, đề xuất của Sở Tài chính, Sở Nội vụ; tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao nhiệm vụ xử lý điểm nghẽn, tổ chức làm việc, kiểm tra, đôn đốc và theo dõi việc thực hiện các kết luận, chỉ đạo có liên quan.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

- a) Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, vận hành, kết nối, an toàn thông tin và tính liên tục của Hệ thống Dashboard điều hành của tỉnh;
- b) Tiếp nhận bộ dữ liệu điện tử do Sở Tài chính cung cấp, trực tiếp cập nhật hoặc tổ chức kết nối, đồng bộ tự động lên Dashboard trong ngày làm việc nhận đủ dữ liệu;
- c) Bảo đảm Dashboard thể hiện đầy đủ trạng thái cảnh báo, mức thiếu hụt, nguyên nhân, cơ quan chịu trách nhiệm xử lý điểm nghẽn, nhiệm vụ, thời hạn và kết quả khắc phục;
- d) Lưu vết thời điểm cập nhật, lịch sử thay đổi dữ liệu; không tự xác định, thay đổi hoặc kết thúc trạng thái nghiệp vụ do Sở Tài chính xác định;
- đ) Phối hợp với Sở Tài chính xử lý kịp thời các lỗi dữ liệu, kết nối hoặc hiển thị trên hệ thống.

5. Kho bạc Nhà nước Khu vực XIV

Phối hợp với Sở Tài chính cung cấp, đối chiếu số liệu giải ngân theo quy chế phối hợp và chế độ hiện hành; kịp thời làm rõ các trường hợp có chênh lệch số liệu hoặc hồ sơ chưa đủ điều kiện kiểm soát, thanh toán.

6. Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đơn vị sự nghiệp công lập và chủ đầu tư

a) Kiểm tra, xác nhận số liệu do Sở Tài chính cung cấp; chỉ bổ sung các thông tin chưa có trên hệ thống;

b) Chủ động thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền, phối hợp xử lý điểm nghẽn và cập nhật kết quả theo thời hạn được giao;

c) Không báo cáo lại các số liệu, nội dung đã được cập nhật đầy đủ, chính xác trên hệ thống;

d) Người đứng đầu chịu trách nhiệm về nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý, thẩm quyền và nội dung trực tiếp được giao; không xác định trách nhiệm chung chung khi chưa phân định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành; người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập; Chủ tịch UBND các xã, phường; các chủ đầu tư và cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện các nội dung tại Công văn này.

2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND tỉnh, Kho bạc Nhà nước Khu vực XIV thống nhất quy trình nghiệp vụ, cấu trúc dữ liệu, biểu mẫu giải trình ngắn gọn và phương thức cập nhật Dashboard; bảo đảm tận dụng dữ liệu hiện có, không làm phát sinh thủ tục hành chính hoặc chế độ báo cáo trùng lặp.

3. Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị gửi ý kiến về Sở Tài chính để chủ trì xử lý theo thẩm quyền hoặc tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

Nhận được Công văn này, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương và chủ đầu tư nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Sở Tài chính (*gửi văn bản này cho các chủ đầu tư nêu ở phần kính gửi*);
- Các phòng, đơn vị thuộc VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, NV (Mh_05).

CHỦ TỊCH

Đỗ Hữu Huy